

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	16,950 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.4%	3.4%	4.0%

DT thuần	2024		
	5,513	YoY	▲ 1,531
	tỷ VNĐ		▲ 38.5%

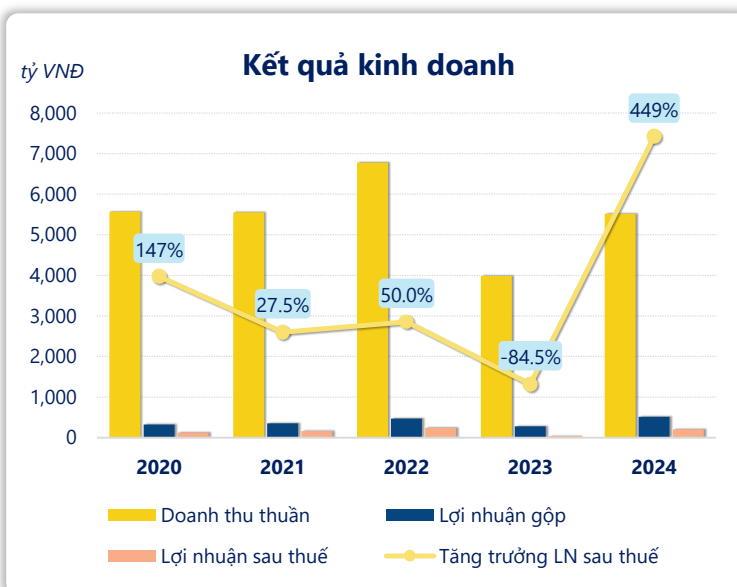
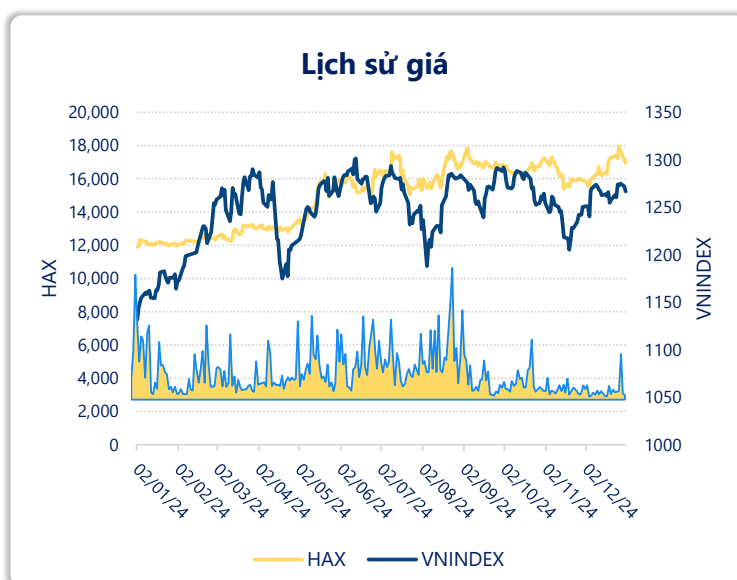
LN gộp	2024		
	512	YoY	▲ 235
	tỷ VNĐ		▲ 84.8%

LN thuần	2024		
	178	YoY	▲ 159
	tỷ VNĐ		▲ 838%

LN sau thuế	2024		
	204	YoY	▲ 167
	tỷ VNĐ		▲ 449%

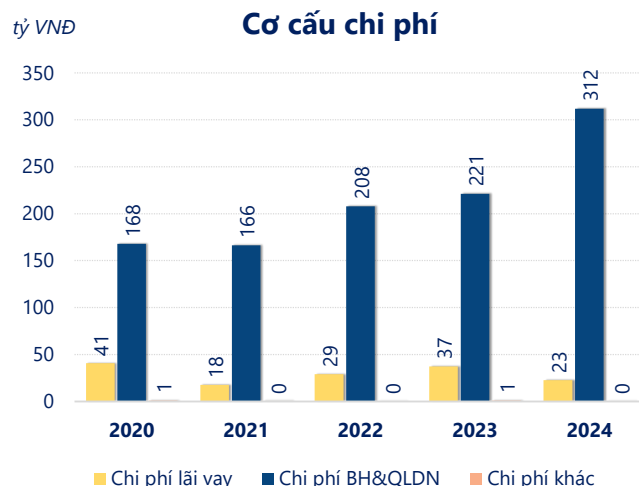
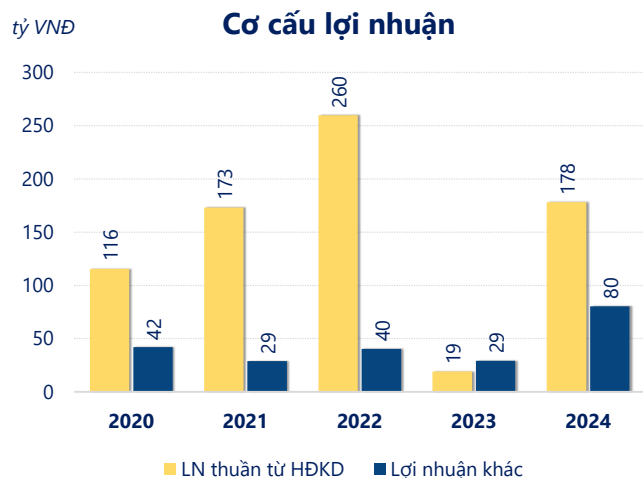
ROE	2024		
	9.4%	+/- YoY	▲ 6.2%

ROA	2024		
	5.7%	+/- YoY	▲ 4.2%



Năm **2024**, **HAX** ghi nhận doanh thu thuần **5,513** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **203.6** tỷ đồng, lần lượt **tăng 38.5%** và **tăng 449%** so với năm trước.

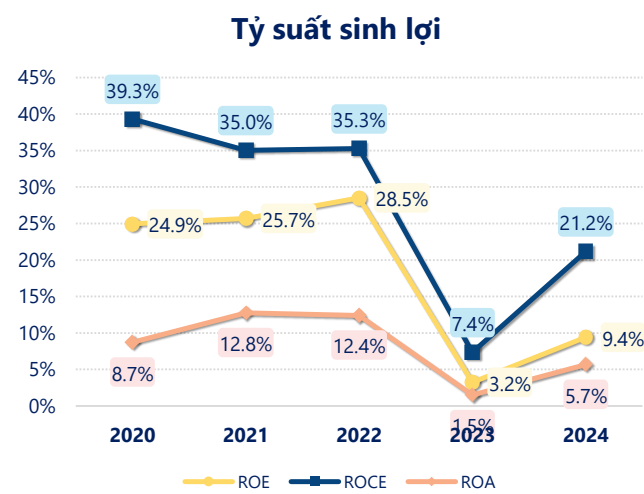
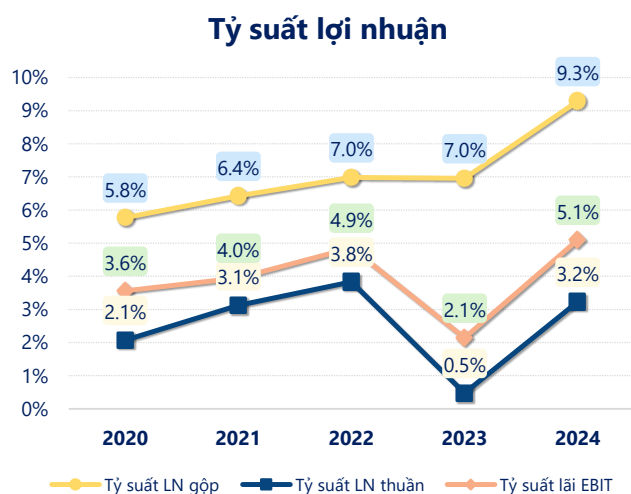
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **9.42%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, **HAX** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **178.0** tỷ đồng, **tăng lên 159.0** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (149.1 tỷ đồng) là 28.90 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **22.80** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **311.8** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.37** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của HAX năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **9.42%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



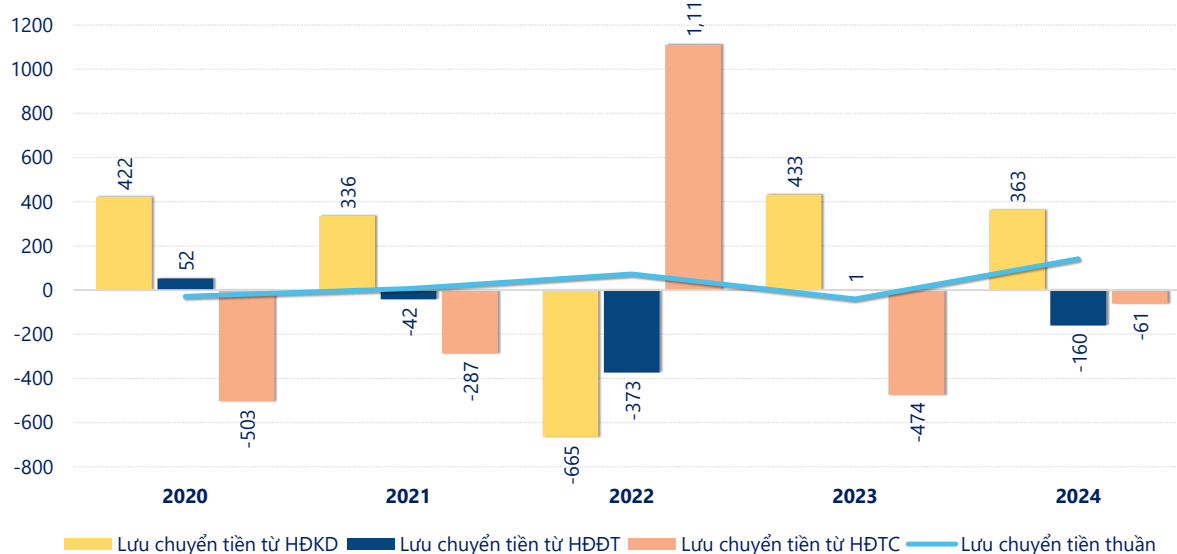
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	5,570	5,551	6,775	3,982	5,513
Giá vốn hàng bán	5,248	5,195	6,302	3,705	5,001
Lợi nhuận gộp	321	357	473	277	512
Doanh thu HĐTC	2.78	0.51	23.9	0.58	0.70
Chi phí TC	40.7	17.6	29.3	37.3	22.8
Chi phí lãi vay	40.7	17.6	29.2	37.2	22.8
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	114	119	144	145	208
Chi phí QLDN	53.4	47.8	64.3	76.2	104
LN thuần từ HĐKD	116	173	260	19.0	178
Lợi nhuận khác	42.0	28.8	40.4	29.2	80.4
LN trước thuế	158	202	300	48.1	258
Lợi nhuận sau thuế	125	160	240	37.1	204
LNST của CĐ cty mẹ	125	160	239	34.6	125

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của HAX bằng **141.6** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-40.26 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **362.8** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-159.8** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-61.42** tỷ đồng.